

Số: /BC-UBND

Định Hóa, ngày 08 tháng 8 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công tại UBND xã Định Hóa khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính, tổ chức mô hình chính quyền địa phương 02 cấp

Thực hiện công văn số 2567/SKHCN-CĐSUBND ngày 03/8/2026 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Ninh Bình về việc đề nghị báo cáo, cung cấp số liệu phục vụ Kế hoạch giám sát chuyên đề của Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam.

UBND xã Định Hóa báo cáo kết quả thực hiện trên địa bàn xã như sau:

I. TÌNH HÌNH CHUNG

Xã Định Hóa là đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc tỉnh Ninh Bình, được tổ chức, vận hành theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp từ ngày 01/7/2025. Sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính, không còn cấp trung gian quản lý; UBND xã trực tiếp chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn của UBND tỉnh và các sở, ngành chuyên môn. Việc thay đổi mô hình tổ chức đã tác động trực tiếp đến việc phân cấp, phân quyền trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công, đòi hỏi UBND xã phải chủ động, kịp thời trong công tác chỉ đạo, điều hành và ứng dụng công nghệ để bảo đảm phục vụ Nhân dân, doanh nghiệp không bị gián đoạn.

Công tác chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công tại xã tiếp tục được quan tâm triển khai đồng bộ; hầu hết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của xã đã được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình hoặc một phần.

Bên cạnh những kết quả đạt được, quá trình triển khai còn gặp một số khó khăn đặc thù như: địa bàn xã sau sắp xếp có diện tích, dân số tăng lên trong khi nguồn lực cán bộ, công chức, cơ sở vật chất chưa được bổ sung tương ứng; một bộ phận người dân, đặc biệt là người cao tuổi, còn hạn chế trong tiếp cận, sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai

1.1. Việc ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, kế hoạch, hướng dẫn

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh, UBND xã Định Hóa đã ban hành Kế hoạch chuyển đổi số năm 2026 và các văn bản chỉ đạo, triển khai cụ thể

hóa nhiệm vụ về chuyển đổi số, cải cách thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trên địa bàn xã. UBND xã đã công bố, công khai đầy đủ các thủ tục hành chính, quy trình nội bộ, quy trình điện tử thuộc thẩm quyền giải quyết sau khi tổ chức lại đơn vị hành chính, bảo đảm không gián đoạn trong tiếp nhận, giải quyết hồ sơ cho người dân, doanh nghiệp.

1.2. Công tác tuyên truyền, tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng số

UBND xã đã chỉ đạo các bộ phận chuyên môn, Tổ Công nghệ số cộng đồng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xã tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến, tài khoản định danh điện tử (VNeID), chữ ký số, thanh toán trực tuyến, nộp hồ sơ trực tuyến thông qua nhiều hình thức (hệ thống truyền thanh cơ sở, mạng xã hội, hướng dẫn trực tiếp tại Bộ phận Một cửa...). Đồng thời, cử cán bộ, công chức tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng số do tỉnh, ngành chuyên môn tổ chức.

1.3. Phân công triển khai và cơ chế phối hợp

UBND xã phân công cán bộ thuộc phòng Văn hóa – Xã hội là đầu mối tham mưu, tổng hợp công tác chuyển đổi số; Công an xã chịu trách nhiệm về công tác VNeID, dữ liệu dân cư; Tổ Công nghệ số cộng đồng và Mặt trận Tổ quốc xã phụ trách tuyên truyền, hỗ trợ người dân tiếp cận dịch vụ công trực tuyến. Bộ phận Một cửa xã là đầu mối tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân. Công tác kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện được UBND xã thường xuyên quan tâm chỉ đạo.

2. Các điều kiện bảo đảm

Hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị phục vụ chuyển đổi số tại xã (máy vi tính, đường truyền, thiết bị tại Bộ phận Một cửa) cơ bản được bảo đảm để vận hành liên tục các hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; đã kết nối, khai thác dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, hạn chế yêu cầu người dân cung cấp lại thông tin, giấy tờ đã có trong dữ liệu điện tử. Công tác bảo đảm an toàn, an ninh thông tin được thực hiện theo quy định.

3. Kết quả giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công

3.1. Tổ chức, vận hành

- Ngay sau khi đi vào hoạt động, Trung tâm Phục vụ hành chính công xã đã ban hành Quy chế hoạt động, Quy chế phối hợp giữa Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Định Hóa với các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong hoạt động giải quyết thủ tục hành chính, Bộ quy tắc ứng xử cơ bản của cán bộ, công chức, người lao động làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, Thông báo phân công nhiệm vụ cho cán bộ, công chức để đảm bảo vận hành thông suốt.

- Thực hiện tốt chức năng hướng dẫn, tiếp nhận, kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; thực hiện số hóa, chuyển hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết, thu phí,

lệ phí và trả kết quả theo quy định. Thường xuyên theo dõi, giám sát, đánh giá tiến độ xử lý hồ sơ của các cơ quan, đơn vị liên quan, yêu cầu thông tin về tiếp nhận và tiến độ giải quyết TTHC. Thực hiện tiếp nhận và giải quyết các TTHV thuộc lĩnh vực chứng thực theo theo quyết định số 865/QĐ-UBND ngày 28/04/2026 của UBND xã về việc ủy quyền thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn trong lĩnh vực chứng thực thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

- Trung tâm được bố trí 05 cán bộ công chức gồm: 01 Giám đốc phụ trách chung, 01 Phó Giám đốc kiêm nhiệm hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ lĩnh vực Văn hóa – Xã hội, 01 chuyên viên chuyên trách hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ lĩnh vực Kinh tế, 01 chuyên viên chuyên trách hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ lĩnh vực Tư pháp – Hộ tịch; 01 chuyên viên chuyên trách thu phí, lệ phí, trả kết quả. Đội ngũ cán bộ, công chức làm việc tại Trung tâm có trình độ chuyên môn phù hợp với vị trí công tác, hiểu biết về phần mềm và ứng dụng công nghệ thông tin, có ý thức và tinh thần trách nhiệm trong công việc, thái độ giao tiếp thân thiện, linh hoạt khi làm việc với công dân và tổ chức.

- Thực hiện hiện nghiêm Quy chế tổ chức và hoạt động, Nội quy làm việc. Quy tắc ứng xử của Trung tâm, nhất là các quy định về kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ, nếp sống văn hóa tại cơ quan, công sở; chấp hành thời giờ làm việc, thời gian tiếp nhận và giải quyết TTHC.

- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc giải quyết hồ sơ TTHC đã tiếp nhận đảm bảo đúng tiến độ thời gian theo quy định

- Cơ sở vật chất: Trung tâm Phục vụ hành chính công được trang bị 8 máy tính được kết nối mạng internet, 7 máy scan, 01 máy photo nhỏ, 7 máy in (trong đó có 01 máy tính, và 01 máy scan phục vụ công dân tự số hoá và nộp hồ sơ trực tuyến), 01 kios tra cứu TTHC, 01 kios lấy số tự động, 01 màn hình hiện thị thứ tự gọi số. Trung tâm có 02 đường mạng internet riêng biệt dành cho công dân và dành cho cán bộ, công chức hoạt động công vụ đảm bảo an toàn an ninh mạng. 100% cán bộ công chức được cấp chữ ký số chuyên dùng công vụ.

- Tổng số thủ tục hành chính đang thực hiện tại xã là 306 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã để tiện cho công dân theo dõi và tra cứu, trong thủ tục hành chính thực hiện đối với cấp xã do Trung ương quy định là 300 thủ tục, thủ tục đặc thù của địa phương 06 thủ tục. 100% TTHC được công khai đảm bảo đúng quy định. 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết cấp xã được đưa vào tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; bảo đảm đồng bộ 100% giữa quy trình nghiệp vụ thực tế và quy trình điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh.

- Tổng DVC thuộc thẩm quyền giải quyết cấp xã: 416 dịch vụ, trong đó DVC trực tuyến toàn trình: 177 dịch vụ; DVC trực tuyến một phần: 239 dịch vụ.

- UBND xã đã thực hiện rà soát nghiêm túc đầy đủ, đúng quy định các phương án phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, điều kiện kinh doanh đã được cấp trên phê duyệt, triển khai thực hiện.

- Thực hiện rà soát toàn diện hồ sơ, yêu cầu giải quyết công việc. Qua rà soát không phát hiện thủ tục hành chính nào chưa chuẩn hóa và thủ tục hành chính phát sinh “giấy phép con” các quy trình, giấy tờ ngoài quy định.

+ Rà soát nhóm các TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, TTHC nội bộ trong hệ thống cơ quan hành chính nhà nước theo Nghị quyết số 667/2025/NQ-CP của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026 và các văn bản có liên quan

Rà soát nhóm các TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- Thực hiện rà soát cắt giảm, đơn giản hóa 100% điều kiện đầu tư kinh doanh không cần thiết hoặc mâu thuẫn, chồng chéo hoặc quy định chung chung, không cụ thể, không rõ ràng; bãi bỏ 100% điều kiện đầu tư kinh doanh của các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật Đầu tư tại các văn bản QPPL.

Kết quả rà soát: Không có điều kiện đầu tư kinh doanh không cần thiết hoặc mâu thuẫn, chồng chéo hoặc quy định chung chung, không cụ thể, rõ ràng; không có điều kiện đầu tư kinh doanh của các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật Đầu tư các văn bản QPPL.

- Cắt giảm 50% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, 50% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính; 100% thủ tục hành chính quy định tại quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn bắt buộc áp dụng phải được công bố, rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa; 100% chế độ báo cáo của doanh nghiệp được thực hiện điện tử.

Kết quả rà soát: Đối với nhóm các thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, 100% hồ sơ được cán bộ, công chức hướng dẫn thực hiện trực tuyến, thời gian giải quyết được cắt giảm tối đa, phí hồ sơ được miễn giảm 100% do đó chi phí tuân thủ thủ tục hành chính cũng được cắt giảm tối đa.

- 100% thông tin, giấy tờ, tài liệu trong các TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh chỉ cung cấp một lần cho cơ quan hành chính nhà nước.

Kết quả rà soát: 100% thông tin, giấy tờ, tài liệu trong các TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh chỉ cung cấp một lần.

Rà soát các TTHC nội bộ trong hệ thống cơ quan nhà nước

Thực hiện rà soát các TTHC nội bộ thuộc thẩm quyền giải quyết không thấy còn những quy định rườm rà, gây khó khăn cho cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trong quá trình giải quyết.

Nhóm TTHC liên quan đến đầu tư, đất đai, xây dựng

Kết quả thực hiện rà soát: Qua quá trình rà soát, đánh giá nhóm TTHC liên quan đến đầu tư, đất đai, xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết cấp xã nhận thấy

đều có sự hợp lý về các yếu tố cấu thành, thành phần hồ sơ và các điều kiện thực hiện, đề nghị giữ nguyên, không đề xuất phương án đơn giản hóa.

- Tái sử dụng dữ liệu: Thực hiện khai thác, tái sử dụng thông tin, dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các CSDL chuyên ngành, giảm loại giấy tờ phải nộp đối với các thủ tục phổ biến (như khai sinh, khai tử, đăng ký kết hôn, xác nhận tình trạng hôn nhân...).

- Công khai, minh bạch: 100% hồ sơ TTHC tiếp nhận được cập nhật, đồng bộ tiến độ giải quyết lên Cổng Dịch vụ công quốc gia và Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, giúp tổ chức, công dân tra cứu và giám sát trực tuyến theo thời gian thực.

3.2. Kết quả giải quyết (báo cáo cụ thể theo Phụ lục 1):

- Từ ngày 01/07/2025 đến 01/07/2026 Trung tâm Phục vụ hành chính công đã tiếp nhận và giải quyết:

- Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo, trong đó: Số mới tiếp nhận trong kỳ: 5223 (trực tuyến: 5148; trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: 75); số từ kỳ trước chuyển qua: 0

- Số lượng hồ sơ đã giải quyết: 5223; trong đó, giải quyết trước hạn: 5049; đúng hạn: 1, quá hạn: 98

- Số lượng hồ sơ đang giải quyết: 0; trong đó, trong hạn: 0, quá hạn: 0

- Số hoá thành phần hồ sơ đạt 98,73%;

- Số hoá kết quả đạt 100%;

- số hồ sơ có lưu kho đạt 96%.

- Thanh toán trực tuyến đạt 99,2%.

- Những thay đổi về quy trình, thời gian giải quyết sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

- + Trước khi thực hiện: Đa số TTHC phải qua nhiều tầng nấc trung gian, trung bình thời gian trung chuyển, luân chuyển hồ sơ giữa cấp xã và cấp huyện mất nhiều thời gian.

- + Sau khi thực hiện: Rút ngắn thời gian làm việc; cắt giảm bước quy trình nội bộ do phân cấp, ủy quyền trực tiếp cho cấp xã xử lý hoặc trả kết quả. Quy trình giải quyết liên thông được điện tử hóa hoàn toàn trên môi trường mạng, giảm thiểu hồ sơ giấy và chi phí đi lại của người dân.

3.3. Kết quả theo nhóm đối tượng và lĩnh vực (Phụ lục 2, 3).

Kết quả giải quyết theo Phụ lục 2, 3.

Khó khăn, vướng mắc:

- + Cơ sở dữ liệu đất đai chưa đồng bộ hoàn toàn; việc xác minh nguồn gốc đất qua các thời kỳ tốn nhiều thời gian; đo đạc thực địa còn phụ thuộc vào chương trình làm việc của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai.

+ Thao tác nộp hồ sơ trực tuyến của một bộ phận người dân lớn tuổi còn hạn chế; hệ thống Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch dùng chung của Bộ Tư pháp đôi lúc bị nghẽn mạng vào giờ cao điểm và ranh giới tranh chấp.

+ Việc đối soát dữ liệu đối tượng bảo trợ xã hội với CSDL quốc gia về dân cư còn một số sai lệch thông tin cần thời gian điều chỉnh.

+ Thời gian phản hồi kết quả từ một số cơ quan chuyên môn cấp trên ở một vài thời điểm còn chậm so với quy trình liên thông.

4. Nguồn nhân lực và nguồn lực tài chính

Đội ngũ cán bộ, công chức xã sau sắp xếp đơn vị hành chính cơ bản được kiện toàn, có trình độ chuyên môn phù hợp; tuy nhiên số lượng cán bộ, công chức có kỹ năng số chuyên sâu còn hạn chế, một số công chức phải kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ khác nhau do khối lượng công việc tăng lên sau khi mở rộng địa bàn quản lý. UBND xã đã chủ động rà soát, đề xuất bố trí, phân công nhân sự phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ; đồng thời tăng cường cử cán bộ, công chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số do cấp trên tổ chức.

Nguồn lực tài chính phục vụ chuyển đổi số của xã được bố trí từ ngân sách theo phân cấp và các nguồn hỗ trợ khác; kinh phí cơ bản đáp ứng yêu cầu duy trì vận hành hệ thống.

5. Chất lượng phục vụ và xử lý phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo

Chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công tại xã được nâng lên; đa số hồ sơ được giải quyết đúng hạn, trước hạn.

Đối với nhóm yếu thế (người cao tuổi, người khuyết tật, hộ nghèo...), UBND xã đã chỉ đạo Bộ phận Một cửa, Tổ Công nghệ số cộng đồng trực tiếp hỗ trợ nộp hồ sơ, hướng dẫn sử dụng dịch vụ công trực tuyến, không để người dân gặp khó khăn trong tiếp cận thủ tục hành chính do khoảng cách địa lý sau sắp xếp đơn vị hành chính.

Trong kỳ báo cáo, xã không tiếp nhận đơn, phản ánh nào liên quan đến thủ tục hành chính; các phản ánh, kiến nghị (nếu có) đều được xem xét, xử lý, trả lời theo quy định, không có vụ việc nổi cộm, phức tạp phát sinh.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả nổi bật, ưu điểm

Công tác chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công tại xã Định Hóa đã đạt được những kết quả tích cực: tỷ lệ thủ tục hành chính cung cấp dịch vụ công trực tuyến đạt cao; hồ sơ được tiếp nhận, giải quyết cơ bản đúng hạn, hạn chế tối đa tình trạng quá hạn; việc khai thác, tái sử dụng dữ liệu từ các cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành giúp giảm thành phần hồ sơ, giảm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp. Sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, thời gian giải

quyết nhiều thủ tục được rút ngắn do phân cấp, ủy quyền trực tiếp cho cấp xã.

2. Hạn chế, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

Bên cạnh kết quả đạt được, việc triển khai còn một số hạn chế: Một số cơ sở dữ liệu (đất đai, hộ tịch, bảo trợ xã hội...) chưa đồng bộ hoàn toàn, ảnh hưởng đến thời gian xác minh, giải quyết hồ sơ; một bộ phận người dân, đặc biệt là người cao tuổi còn hạn chế trong thao tác nộp hồ sơ trực tuyến; đội ngũ cán bộ, công chức phụ trách chuyển đổi số còn kiêm nhiệm, chưa được đào tạo chuyên sâu.

Nguyên nhân chủ yếu là do khối lượng công việc, địa bàn quản lý tăng lên sau sắp xếp đơn vị hành chính trong khi nguồn lực về con người, trang thiết bị, kinh phí được quan tâm nhưng còn hạn chế so với nhu cầu; một số cơ sở dữ liệu chuyên ngành của cấp trên chưa hoàn thiện, chưa kết nối, chia sẻ đầy đủ với hệ thống của xã.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Về hoàn thiện chính sách, pháp luật: Không

2. Về tổ chức thực hiện: Đề nghị tỉnh, các sở, ngành chuyên môn tiếp tục tăng cường tập huấn, hướng dẫn kỹ năng số cho cán bộ, công chức cấp xã; đẩy nhanh hoàn thiện, kết nối, chia sẻ đồng bộ các cơ sở dữ liệu chuyên ngành (đất đai, hộ tịch, bảo trợ xã hội...) để phục vụ giải quyết thủ tục hành chính tại cấp xã được thuận lợi, chính xác.

3. Kiến nghị, đề xuất khác: Không.

Ủy ban nhân dân xã Định Hóa trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Sở KH&CN;
- Đảng ủy xã Định Hóa;
- CT, các PCT UBND xã;
- Phòng VH-XH xã;
- Văn phòng HĐND & UBND xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Thị Lụa

PHỤ LỤC 1: KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, DỊCH VỤ CÔNG
(Kèm theo Báo cáo số: ngày tháng 8 năm 2026 của UBND xã Định Hóa)

Cấp chính quyền		Tổng số hồ sơ tiếp nhận xử lý	Số hồ sơ đã giải quyết	Số hồ sơ đang giải quyết	Số hồ sơ chưa giải quyết	Số hồ sơ giải quyết	Số hồ sơ quá hạn			Số hồ sơ gia hạn			
							Đã giải quyết	Đang giải quyết	Chưa giải quyết	Tổng số	Đã giải quyết	Đang giải quyết	Chưa giải quyết
Cấp tỉnh	Số TTHC đã cung cấp DVC trực tuyến toàn trình												
	Số TTHC đã cung cấp DVC trực tuyến một phần												
	Số TTHC chưa cung cấp DVCTT												
Tổng số hồ sơ cấp tỉnh													
Cấp xã	Số TTHC đã cung cấp DVC trực tuyến toàn trình	3873	3873	0	0	5223	70	0	0	0	0	0	0
	Số TTHC đã cung cấp DVC trực tuyến một phần	1350	1350	0	0	3873	28	0	0	0	0	0	0
	Số TTHC chưa cung cấp DVCTT	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Tổng số hồ sơ cấp xã		5223	5223	0		8223	98						
Tổng số hồ sơ 02 cấp													

PHỤ LỤC 2: KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, DỊCH VỤ CÔNG ĐỐI VỚI CÔNG DÂN

(Kèm theo Báo cáo số: ngày tháng 8 năm 2026 của UBND xã Định Hóa)

STT	Tiêu chí nội dung ¹	Tổng số hồ sơ tiếp nhận xử lý	Số hồ sơ đã giải quyết	Số hồ sơ đang giải quyết	Số hồ sơ chưa giải quyết	Số hồ sơ giải quyết	Số hồ sơ quá hạn			Số hồ sơ gia hạn			
							Đã giải quyết	Đang giải quyết	Chưa giải quyết	Tổng số	Đã giải quyết	Đang giải quyết	Chưa giải quyết
1.	Có con nhỏ	296	296	0	0	296	0	0	0	0	0	0	0
2.	Học tập	30	30	0	0	30	0	0	0	0	0	0	0
3.	Việc làm	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
4.	Cư trú và giấy tờ tùy thân	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
5.	Hôn nhân và gia đình	111	111	0	0	111	0	0	0	0	0	0	0
6.	Điện lực, nhà ở, đất đai	339	339	0	0	339	0	0	0	0	0	0	0
7.	Sức khỏe và y tế	83	83	0	0	83	0	0	0	0	0	0	0
8.	Phương tiện và người lái	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
9.	Hưu trí	50	50	0	0	50	0	0	0	0	0	0	0
10.	Người thân qua đời	107	107	0	0	107	0	0	0	0	0	0	0
11.	Giải quyết khiếu kiện	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
TỔNG SỐ		1016	1016	0	0	1016	0	0	0	0	0	0	0

¹ Theo các nhóm nội dung được phân loại trên trang <https://dichvucong.gov.vn/>

PHỤ LỤC 3: KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, DỊCH VỤ CÔNG ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP

((Kèm theo Báo cáo số: ngày tháng 8 năm 2026 của UBND xã Định Hóa))

STT	Tiêu chí nội dung ²	Tổng số hồ sơ tiếp nhận xử lý	Số hồ sơ đã giải quyết	Số hồ sơ đang giải quyết	Số hồ sơ chưa giải quyết	Số hồ sơ giải quyết	Số hồ sơ quá hạn			Số hồ sơ gia hạn			
							Đã giải quyết	Đang giải quyết	Chưa giải quyết	Tổng số	Đã giải quyết	Đang giải quyết	Chưa giải quyết
1.	Khởi sự kinh doanh	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
2.	Lao động và bảo hiểm xã hội	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
3.	Tài chính doanh nghiệp	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
4.	Điện lực, đất đai, xây dựng	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
5.	Thương mại, quảng cáo	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
6.	Sở hữu trí tuệ, đăng ký tài sản	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
7.	Thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
8.	Đấu thầu, mua sắm công	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
9.	Tái cấu trúc doanh nghiệp	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
10.	Giải quyết tranh chấp hợp đồng	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
11.	Tạm dừng, chấm dứt hoạt động	0	0	0	0	6	0	0	0	0	0	0	0
TỔNG SỐ		0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

² Theo các nhóm nội dung được phân loại trên trang <https://dichvucong.gov.vn/>